*Ngày soạn: 1/4/2024*

*Ngày dạy: 9/4/2024*

**Tuần 30**

**CHỦ ĐỀ: ĐỒ CHƠI THÚ VỊ**

**Bài 1: KHUÔN MẶT NGỘ NGHĨNH**

*(Thời lượng 2 tiết \* Học tiết 2)*

**I. YÊU CẦU CẦN ĐẠT:**

 - Nêu được cách kết hợp các nét, hình, màu, khối và vật liệu đã sử dụng để tạo sản phẩm mĩ thuật.

 - Tạo được đồ chơi từ vật liệu đã sử dụng và giấy bìa màu.

 - Cảm nhận được vẻ đẹp của các đồ vật đã sử dụng trong tạo hình sản phẩm mĩ thuật.

 - Phát triển trí tưởng tượng trong sáng tạo đồ chơi. Có ý tưởng sử dụng các tác phẩm mĩ thuật để học tập. Biết tôn trọng sự khác biệt của mỗi cá nhân.

 **1. Năng lực.**

 ***Năng lực chung:***

 - Năng lực giao tiếp, hợp tác: Trao đổi, thảo luận để thực hiện các nhiệm vụ học tập.

 - Năng lực giải quyết vấn đề và sáng tạo: Sử dụng các kiến thức đã học ứng dụng vào thực tế.

 ***Năng lực chuyên biệt:***

 - Bước đầu hình thành một số tư duy về chấm, nét, hình, màu trong mĩ thuật.

 - Tạo ra được các sản phẩm mĩ thuật về khuôn mặt ngộ nghĩnh theo nhiều hình thức.

 **2. Phẩm chất.**

 - Bồi dưỡng tình yêu thương sáng tạo trong khuôn mặt của hình dáng người.

 - Biết tôn trọng sự khác biệt của mỗi cá nhân.

**II. THIẾT BỊ DẠY HỌC VÀ HỌC LIỆU:**

 **1. Đối với giáo viên.**

 - Giáo án, SGK, SGV.

 - Ảnh, tranh vẽ có liên quan đến bài học và sản phẩm về khuôn mặt được tạo từ các vật liệu khác nhau. Video về các khuôn mặt của hình dáng người.

 **2. Đối với học sinh.**

 - SGK.

 - Giấy vẽ, bút chì, tẩy, màu vẽ, kéo, hồ dán.

**III. TIẾN TRÌNH DẠY HỌC:**

**C. HOẠT ĐỘNG LUYỆN TẬP** - **SÁNG TẠO.**

|  |
| --- |
| **HOẠT ĐỘNG 3: Tạo hình khuôn mặt từ vật liệu tìm được. (15 phút)** |
|  **Hoạt động của giáo viên** |  **Hoạt động của học sinh** |
| **\* Hoạt động khởi động:**- GV: Cho HS hát bài hát đầu giờ.- Tổ chức cho HS chơi trò chơi.**a. Mục tiêu:** - Phân tích được sự hài hòa, tỉ lệ cân bằng của hình và màu trong sản phẩm mĩ thuật.**b. Nhiệm vụ của GV.** - Khuyến khích HS chủ động lựa chọn và kết hợp các vật liệu hài hòa với nhau khi tạo hình khuôn mặt. **c. Gợi ý cách tổ chức.**- Khuyến khích HS:- Tập hợp các vật liệu tìm được tạo kho vật liệu chung của nhóm hay lớp.- Chọn vật liệu hay hình đồ vật có dạng thích hợp làm khuôn mặt.- Tìm những vật liệu phù hợp với nét, hình các bộ phận trên khuôn mặt để tạo hình.**d. Câu hỏi gợi mở:***- Em sẽ chọn vật liệu nào để tạo hình khuôn mặt?**- Em sẽ sử dụng vật liệu nàođể tạo hình mắt, mũi, miệng cho khuôn mặt?**- Em sẽ tạo khuôn mặt bạn nam hay nữ?**- Tóc nhân vật ngắn hay dài? Vật liệu nào phù hợp với kiểu tóc đó?**- Em mong muốn khuôn mặt có biểu cảm như thế nào…?****\* Lưu ý:*** *Nên chọn vật liệu có hình dạng tạo được nét biểu cảm cho các bộ phận trên khuôn mặt.***\* Cách tạo hình khuôn mặt từ vật liệu tìm được:**- GV hướng dẫn:+ Bước 1: Cho HS tưởng tượng về khuôn mặt em sẽ tạo hình.+ Bước 2: Lựa chọn vật liệu phù hợp với các bộ phận trên khuôn mặt.+ Bước 3: Tạo hình khuôn mặt từ vật liệu tìm được theo ý thích.  ***\* Lưu ý:*** *Chọn hình dạng vật liệu phù hợp để tạo nên nét biểu cảm trên khuôn mặt.****\* GV chốt:*** *Vậy là các em đã thực hiện được**cách tạo hình khuôn mặt từ vật liệu tìm được ở hoạt động 3.* | - HS hát đều và đúng nhịp.- HS cùng chơi.- HS cảm nhận.- HS chủ động lựa chọn và kết hợp các vật liệu hài hòa với nhau khi tạo hình.- HS chú ý, phát huy lĩnh hội.*- HS trả lời:**- HS trả lời:**- HS trả lời:**- HS cảm nhận.*- HS quan sát hình 1,2,3,4, SGK, (Trang 64), để thực hiện.- HS thực hiện các bước.*- HS chú ý, cảm nhận.**- HS lắng nghe, ghi nhớ.* |

**D. HOẠT ĐỘNG PHÂN TÍCH** - **ĐÁNH GIÁ.**

|  |
| --- |
| **HOẠT ĐỘNG 4: Trưng bày sản phẩm và chia sẻ. (10 phút)** |
|  **Hoạt động của giáo viên** |  **Hoạt động của học sinh** |
| **a. Mục tiêu:** - HS biết cách trưng bày sản phẩm, phân tích, nhận xét, đánh giá, và chia sẻ sản phẩm cá nhân, nhóm mình, nhóm bạn.- Nêu được cảm nhận trạng thái biểu cảm của khuôn mặt trong sản phẩm. **b. Nhiệm vụ của GV.** - Khuyến khích HS trưng bày sản phẩm để thảo luận, chia sẻ về nét biểu cảm và ngôn ngữ tạo hình trên các khuôn mặt. **c. Gợi ý cách tổ chức.**- GV nêu câu hỏi để HS thảo luận và chia sẻ về:+ Khuôn mặt yêu thích:+ Cách sử dụng vật liệu trong tạo hình khuôn mặt và các bộ phận.+ Điểm độc đáo, ngộ nghĩnh của khuôn mặt.+ Màu sắc trên khuôn mặt.**d. Câu hỏi gợi mở:***- Em thích hình khuôn mặt nào?**- Những vật liệu gì tạo nên khuôn mặt ngộ nghĩnh?**- Cách tạo hình khuôn mặt được thể hiện như thế nào?**- Chi tiết nào tạo nên nét độc đáo ngộ nghĩnh của khuôn mặt?**- Nét biểu cảm của từng khuôn mặt như thế nào?**- Điều em cảm nhận được trong quá trình thực hiện bài tập.****\* Lưu ý:*** Khuyến khích HS giới thiệu cách mình thu nhặc và lưu giữ những đồ vật đã qua sử dụng để dùng trong học tập sáng tạo.**\* Cách trưng bày sản phẩm và chia sẻ:**- GV hướng dẫn HS nêu cảm nhận về sản phẩm mà em yêu thích:+ Điểm độc đáo, ngộ nghĩnh của khuôn mặt.+ Nét biểu cảm của khuôn mặt.+ Màu sắc trên khuôn mặt.- Kể tên các vật liệu và cách sử dụng vật liệu trong tạo hình khuôn mặt.***\* GV chốt:*** *Vậy là các em đã thực hiện được**cách**trưng bày sản phẩm và chia sẻ**ở hoạt động 4.* | - HS cảm nhận.- HStrưng bày sản phẩm và cảm nhận.- HS thảo luận và chia sẻ về khuôn mặt yêu thích:*- HS trả lời:**- HS trả lời:**- HS trả lời:***- HS thực hiện.****-** HS nêu cảm nhận về sản phẩm mà em yêu thích.***-*** HS trả lời:***-*** *HS ghi nhớ, cảm nhận.* |

**E. HOẠT ĐỘNG VẬN DỤNG** - **PHÁT TRIỂN. (10 phút)**

|  |
| --- |
| **HOẠT ĐỘNG 5: Biểu cảm theo sản phẩm khuôn mặt.** |
|  **Hoạt động của giáo viên** |  **Hoạt động của học sinh** |
| **a. Mục tiêu:** - Xác đinh được giá trị của đồ vật đã qua sử dụng.**b. Nhiệm vụ của GV.** - Khuyến khích HS quan sát nét biểu cảm trên những khuôn mặt vừa tạo ra và biểu cảm dựa trên các khuôn mặt đó.**c. Gợi ý cách tổ chức.**- Tổ chức cho HS mô phỏng lại nét biểu cảm theo hình khuôn mặt đã tạo ra để các em cảm nhận được sự khác biệt về trạng thái tinh thần của chân dung.**d. Câu hỏi gợi mở:***- Khuôn mặt em tạo hình có cảm xúc gì* *- Nét cảm xúc đó có gì khác biệt với khuôn mặt cùng biểu cảm của các bạn khác?**- Em có cảm nhận gì khi mô phỏng trạng trái biểu cảm theo khuôn mặt em đã tạo hình…?****\* Tóm tắt để HS ghi nhớ:****- Cần tôn trọng và khuyến khích sự khác nhau trong cách sử dụng vật liệu để biểu cảm trên các sản phẩm, tác phẩm mĩ thuật.***\* Cách nhận biết biểu cảm theo sản phẩm khuôn mặt.**- GV cho HS từng em, hoặc nhóm lên bảng diễn tả khuôn mặt biểu cảm để HS tự nhận biết nét đẹp ngây ngô của khuôn mặt con người.***\* GV chốt:*** *Vậy là các em đã thực hiện được**cách nhận biết biểu cảm trên khuôn mặt ở hoạt động 5.***\* Nhận xét, dặn dò.**- Củng cố tiết học, nhận xét HS hoàn thành, và chưa hoàn thành.- Chuẩn bị tiết sau. | - HS cảm nhận.- HS mô phỏng lại nét biểu cảm theo hình khuôn mặt.*- HS cảm nhận.**- HS ghi nhớ.*- HS thực hiện.*- HS ghi nhớ.*- HS lắng nghe, ghi nhớ. |

**IV. ĐIỀU CHỈNH SAU BÀI DẠY (nếu có):**

**………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………**